



**XI MĂNG**  
**ĐIỆN BIÊN**

> *Khẳng định sức mạnh gắn kết*

## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Trụ sở chính: Số nhà 15, Tổ dân phố 12, P. Mường Thanh, TP. Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

Địa chỉ nhà máy sản xuất: Bản Na Thìn, xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 0215 3832 145 / 0215 3963 333

Website: [ximangdienbien.com](http://ximangdienbien.com)

COMPANY PROFILE



# Mục lục

## ■ GIỚI THIỆU

- 03 | THƯ NGỎ
- 04 | SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY
- 06 | QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN
- 08 | MỤC TIÊU
- 09 | LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
- 10 | NĂNG LỰC NHÂN SỰ
- 11 | SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY
- 12 | MÁY MÓC & THIẾT BỊ
- 15 | QUAN HỆ HỢP TÁC
- 16 | THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

## ■ CÔNG NGHỆ

- 18 | SƠ ĐỒ CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT XI MĂNG

## ■ SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

- 20 | SẢN PHẨM XI MĂNG ĐIỆN BIÊN
- 22 | HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI
- 24 | DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ NĂNG LỰC CUNG ỨNG

## ■ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU

## ■ MỘT SỐ HỢP ĐỒNG KINH TẾ

## ■ HỒ SƠ PHÁP LÝ

# Thư ngỏ

Kính gửi: Quý khách hàng!

Lời đầu tiên, thay mặt Công ty Cổ phần Xi măng Điện Biên, tôi xin gửi tới toàn thể Quý khách hàng Lời chào trân trọng cùng Lời chúc sức khỏe, thành công và thịnh vượng!

Công ty Cổ Phần Xi măng Điện Biên là đơn vị chuyên sản xuất, cung ứng Clinker và Xi măng đạt TCVN 6260-2009; TCVN 2682-2009 với công nghệ Lò quay hiện đại. Năng lực sản xuất trên 370.000 tấn Clinker/năm, tương đương gần 400.000 tấn Xi măng/năm.

Công ty Cổ Phần Xi măng Điện Biên là đối tác cung cấp Xi măng cho các công trình trọng điểm như các công trình Thủy điện, giao thông, thủy lợi, dân dụng và công nghiệp trong và ngoài nước v.v.... Từ khi mới thành lập đến nay, bằng sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ Cán bộ công nhân viên, Xi măng Điện Biên đã vươn lên trở thành nhà sản xuất và phân phối Xi măng với thị phần lớn tại tỉnh Điện Biên, Lai Châu và 3 tỉnh Bắc Lào.

Công ty Cổ Phần Xi măng Điện Biên cam kết mang đến cho Quý khách hàng sự hài lòng với phong cách phục vụ chuyên nghiệp, chất lượng sản phẩm luôn đáp ứng theo yêu cầu kỹ thuật của công trình, dự án; giá thành sản phẩm cạnh tranh mang lại nhiều lợi ích cho Quý khách hàng.

Thay mặt Công ty Cổ Phần Xi măng Điện Biên, tôi xin chân thành cảm ơn Quý khách hàng, Quý đối tác đã tin tưởng lựa chọn sản phẩm Xi măng Điện Biên trong thời gian qua. Xi măng Điện Biên sẽ và luôn luôn: "Khẳng định sức mạnh gắn kết" mang đến niềm tin trọn vẹn tới Quý khách hàng trong và ngoài nước.

Trân trọng kính chào!

**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN**  
Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty



Nguyễn Văn Thịnh



## SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY

**Tên Tiếng Việt:** Công ty cổ phần xi măng Điện Biên

**Tên Tiếng Anh:** Dien Bien Cement Joint Stock Company

**Tên viết tắt:** DBCC

**Trụ sở chính:** Số nhà 15, tổ dân phố 12, phường Mường Thanh, Tp. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**Giám đốc:** Ông Nguyễn Văn Thịnh

**Điện thoại:** (0125) 3832 145

**Fax:** (0215) 3832 144

**Website:** ximangdienbien.com

**Mã số thuế:** 5600177368

**Tài khoản tại:** Ngân hàng NN& PTNT chi nhánh tỉnh Điện Biên.

**Số tài khoản:** 8900211000109.





## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Công ty cổ phần xi măng Điện Biên là một doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, đặc biệt là hai nhóm sản phẩm chính: Clinker và Xi măng. Một trong những mục tiêu của chúng tôi là trở thành nhà cung cấp chuyên nghiệp các mặt hàng do Công ty sản xuất cho các nhà đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm của tỉnh Điện Biên và các dự án lớn trong khu vực.

Công ty cổ phần xi măng Điện Biên trước đây là Chi nhánh Nhà máy xi măng Điện Biên I thuộc Công ty TNHH Tân Phú Xuân - Hải Phòng.

Ngày 20/4/2005, Chi nhánh Nhà máy xi măng Điện Biên I được tách thành Công ty TNHH xi măng Điện Biên và tổ chức lại hoạt động sản xuất kinh doanh theo Luật doanh nghiệp.

Căn cứ vào nhu cầu và tình hình thực tế sản xuất kinh doanh, ngày 11/5/2005 Công ty TNHH xi măng Điện Biên được chuyển đổi thành Công ty cổ phần xi măng Điện Biên theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6203000010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên cấp ngày 12/5/2005.

Căn cứ vào chủ trương quy hoạch phát triển ngành công nghiệp sản xuất xi măng của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020 và sự cho phép của UBND tỉnh Điện Biên tại Giấy chứng nhận đầu tư số: 621031000003, ngày 5/10/2007 do UBND tỉnh cấp, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định đầu tư xây dựng Dự án Nhà máy xi măng Lò quay Điện Biên công suất 1.000 tấn Clinker/ngày (tương đương 400.000 tấn Xi măng/năm) tại xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, với tổng số vốn đầu tư đến thời điểm hiện nay là gần 1.000 tỷ đồng. Toàn bộ thiết bị của Nhà máy được lắp đặt theo tiêu chuẩn quốc tế, tự động hóa đến trên 90%, tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, bảo vệ môi trường, cho phép Nhà máy sản xuất ra những sản phẩm chất lượng tốt, giá thành thấp hơn so với các sản phẩm cùng loại, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường khu vực.





## MỤC TIÊU



### **Không ngừng cải tiến công nghệ, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm:**

với mục tiêu trở thành nhà sản xuất vật liệu xây dựng hàng đầu tại các tỉnh Tây Bắc và các tỉnh Bắc Lào. Chúng tôi luôn nỗ lực hoàn thiện chất lượng sản phẩm thông qua việc nâng cao năng suất lao động và cải tiến công nghệ. Công ty CP xi măng Điện Biên đã áp dụng nhiều cải tiến dây chuyền sản xuất, tiết kiệm nhân công và phát huy tối đa nguồn nhân lực.

### **Lấy khách hàng làm trọng tâm:**

Xi măng Điện Biên cam kết phấn đấu nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu Quý Khách hàng và Quý Đối tác. Xi măng Điện Biên lấy sự thỏa mãn của khách hàng làm mục đích để hoạt động. Chúng tôi cam kết thực hiện giao sản phẩm đúng chất lượng, đủ số lượng và đúng tiến độ.



### **Luôn luôn năng động, sáng tạo:**

Trong công ty, chúng tôi tạo một môi trường làm việc thoải mái, chuyên nghiệp để mọi cá nhân có thể tự do phát huy hết khả năng. Ngoài công ty, chúng tôi sử dụng những chính sách ứng biến linh hoạt đối với những biến động của thị trường.



## LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Sản xuất, kinh doanh Clinker và Xi măng các loại; Cung ứng dịch vụ vận tải Xi măng cho Quý Khách hàng .v.v...



## NĂNG LỰC NHÂN SỰ

Hiện nay, Công ty đang sở hữu một đội ngũ Cán bộ trẻ có trình độ chuyên môn cao, nhiệt huyết, năng động sáng tạo và có sự tham gia của những chuyên gia có kinh nghiệm lâu năm về các lĩnh vực.



Trên đại học  
**05**



Đại học  
**65**



Cao đẳng  
**70**



Trung cấp  
**150**



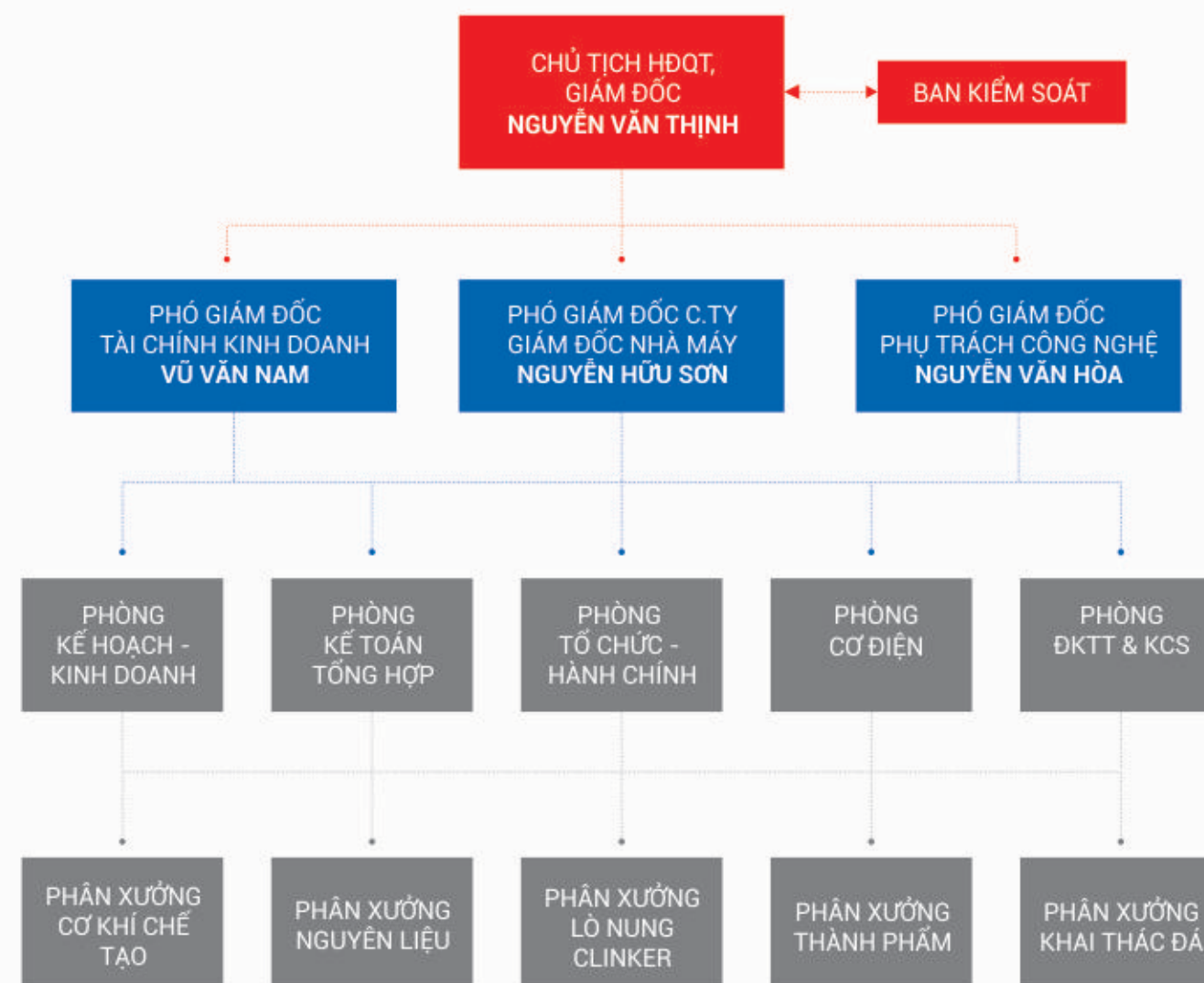
Công nhân  
**60**



Tổng số CBCNV

**350**

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY



Mỗi Phòng ban, phân xưởng phụ trách các công việc khác nhau đảm bảo tính chuyên môn cao, tính chính xác trong công việc.

Trong quá trình hoạt động các bộ phận phối hợp chặt chẽ với nhau để đạt được hiệu quả cao nhất; đáp ứng yêu cầu về chất lượng cũng như về tiến độ của Chủ đầu tư.

## MÁY MÓC & THIẾT BỊ



Dây chuyền khai thác chế biến đá vôi phục vụ sản xuất xi măng



Hệ thống Máy nghiền liệu kiểu đứng (80 tấn/h)



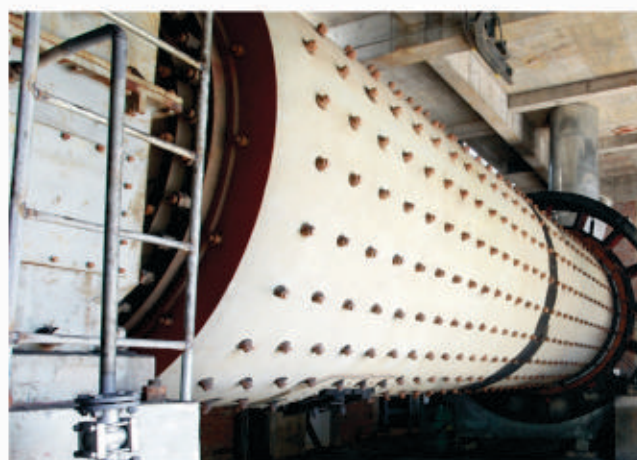
Dây chuyền sản xuất Xi măng công nghệ Lò quay, phương pháp khô đồng bộ khép kín tiên tiến và hiện đại nhất hiện nay.



Hệ thống Tháp Trao đổi nhiệt



Hệ thống Lò nung Clinker



Máy nghiền xi măng (80 tấn/h)



Máy đóng bao xi măng (120 tấn/h)



Trung tâm điều khiển



Phòng Thí nghiệm: LAS-XD 1246

## QUAN HỆ HỢP TÁC

Công ty không ngừng mở rộng và thắt chặt mối quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm kết hợp nghiên cứu trao đổi thông tin khoa học và áp dụng các tiến bộ khoa học vào lĩnh vực sản xuất xi măng, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản và giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất.





# NHỮNG THÀNH TÍCH NỔI BẬT ĐẠT ĐƯỢC

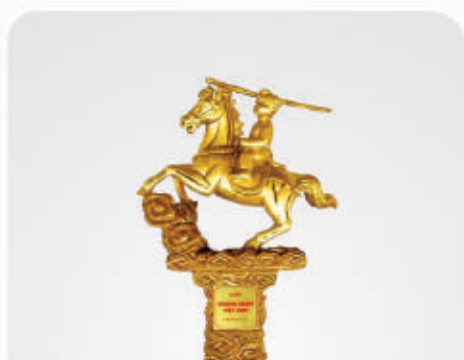
Công ty không ngừng mở rộng và thắt chặt mối quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm kết hợp nghiên cứu trao đổi thông tin khoa học và áp dụng các tiến bộ khoa học vào lĩnh vực sản xuất xi măng, khai thác hợp lý nguồn tài nguyên khoáng sản và giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất.



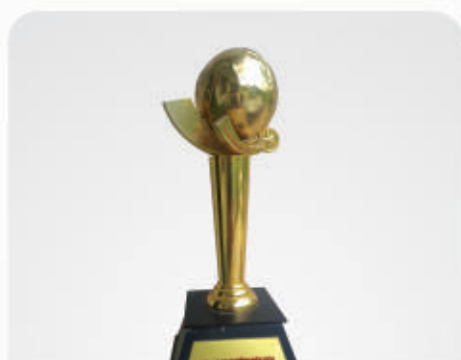
GIẢI THƯỞNG "SAO VÀNG ĐẤT VIỆT" NĂM 2015



GIẢI BẠC CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA NĂM 2012, 2014



CÚP THÁNH GIÓNG NĂM 2008



CÚP VÀNG HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ NĂM 2008, 2010



DN TIÊU BIỂU VÙNG TÂY BẮC NĂM 2015



TOP 100 DN TIÊU BIỂU XUẤT SẮC NĂM 2013

## CÁC ĐOÀN THỂ ĐẾN THĂM NHÀ MÁY



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm nhà máy



Đ/C Trương Vĩnh Trọng thăm nhà máy

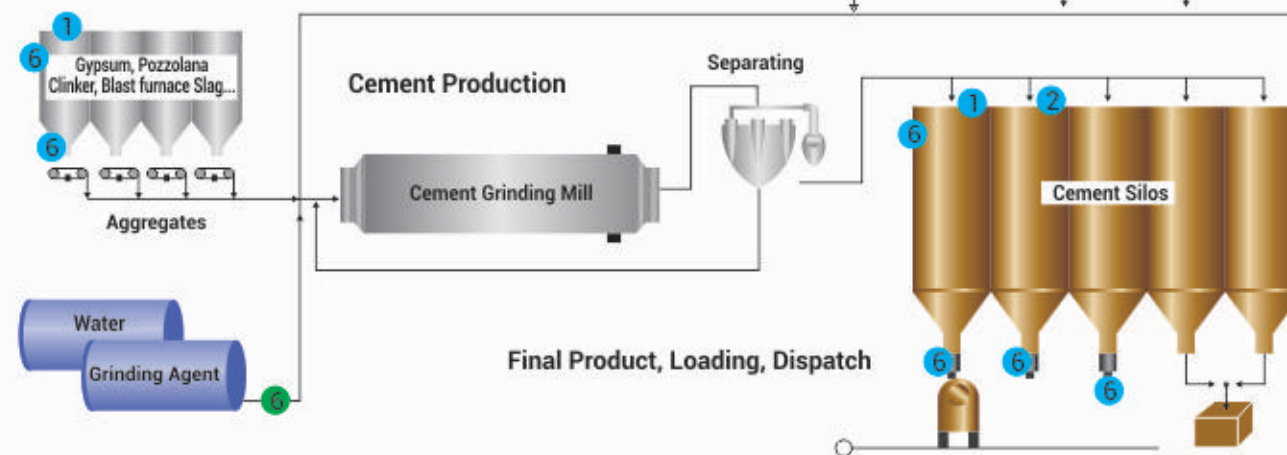
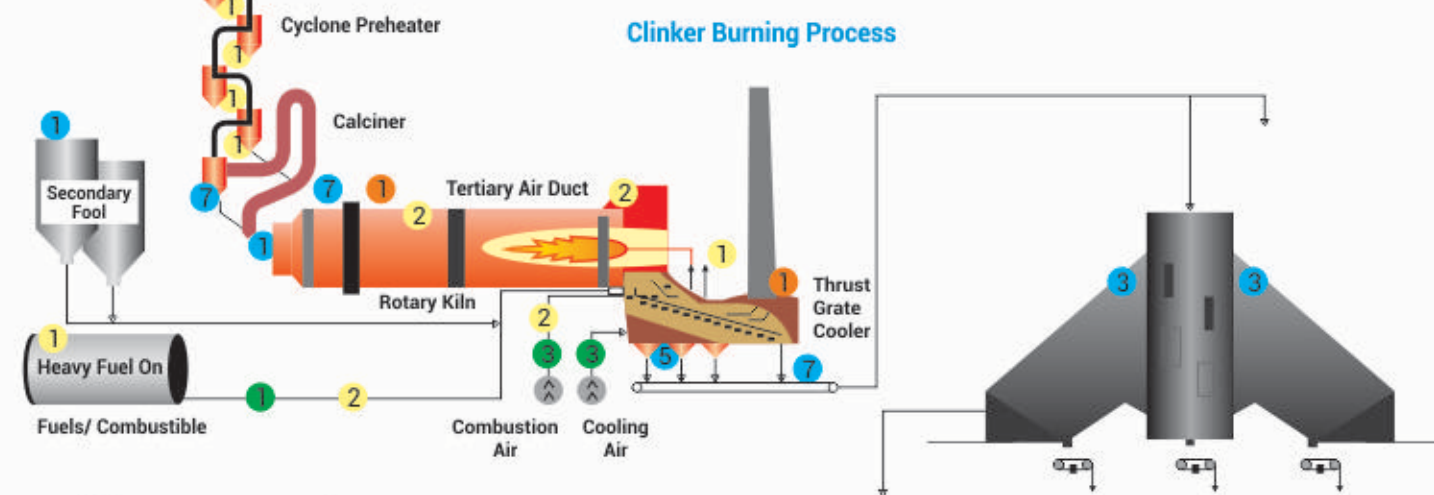
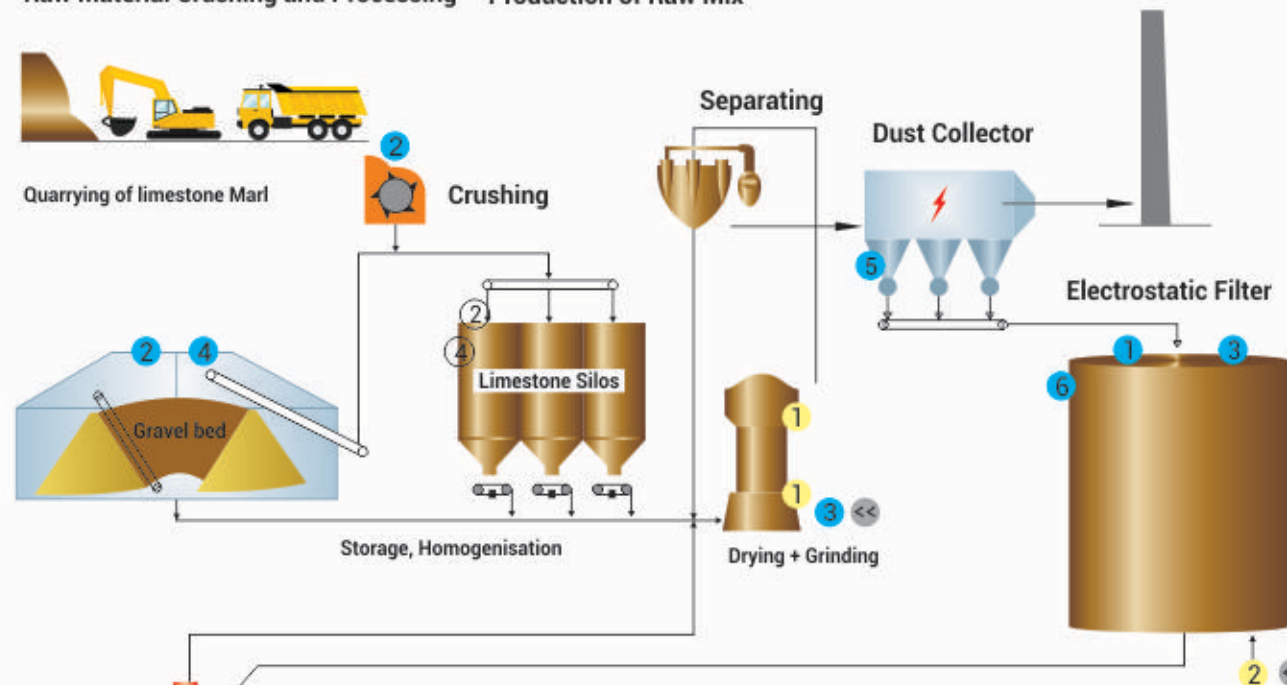


Đ/C Trương Tấn Sang thăm nhà máy

SƠ ĐỒ  
**CÔNG NGHỆ**  
**SẢN XUẤT XI MĂNG**



Raw Material Crushing and Processing Production of Raw Mix





# SẢN PHẨM XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Với chất lượng Clinker sản xuất đạt tiêu chuẩn, Xi măng Điện Biên có đủ khả năng chế tạo các chủng loại Xi măng như PCB30, PCB40, PC40 đến các loại xi măng đặc biệt khác như ít toả nhiệt, đông rắn nhanh vv...

Xi măng Điện Biên được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại của các nước Châu Âu, bằng Lò quay phương pháp khô, công suất thiết kế 1.000 tấn Clinker/ngày. Hiện tại Nhà máy đang sản xuất 03 loại sản phẩm chính PCB30, PCB40 và PC40, chất lượng đảm bảo theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6260:2009 và QCVN16-2014/BXD. Với các tiêu chí trên, Công ty có đủ năng lực cung ứng sản phẩm cho các dự án trọng điểm, có quy mô đầu tư lớn và sử dụng nhiều xi măng.

## Xi măng Điện Biên bao

**PCB40**  
(3 lớp)



**PCB30**  
(3 lớp)



**PC40**  
(3 lớp)



**PC40**  
(1 lớp)



## Xi măng Điện Biên rời

Xi măng Điện Biên rời PCB40, PCB30 & PC40 được vận chuyển bằng xe bồn phục vụ chủ yếu cho các công trình thủy điện và trạm trộn bê tông tươi.





# HỆ THỐNG MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI

Trong quá trình phát triển, Công ty cổ phần xi măng Điện Biên luôn đi tìm và xây dựng cho mình những sản phẩm dịch vụ có tính văn hóa đích thực với một tác phong làm việc văn hoá, chuyên nghiệp với mục tiêu rõ ràng "Chất lượng – Hiệu quả – Phát triển bền vững".

Hệ thống mạng lưới phân phối chính của sản phẩm Xi măng Điện Biên tại các tỉnh: Điện Biên – Lai Châu – Sơn La và một số tỉnh Đông – Bắc Lào.

## VIỆT NAM

ĐIỆN BIÊN

LAI CHÂU

SƠN LA

## LÀO

UDOMXAY

PHONGXALI

LUANGPRABANG

**XI MĂNG  
ĐIỆN BIÊN**

## DỊCH VỤ VẬN TẢI & NĂNG LỰC CUNG ỨNG

Hiện tại, Công ty chúng tôi đang duy trì hợp tác với đơn vị vận tải có uy tín và kinh nghiệm lâu năm, luôn sẵn sàng đáp ứng kịp thời nguồn hàng theo tiến độ thi công của mọi khách hàng ở địa bàn trong và ngoài tỉnh Điện Biên.



XE BỒN CHỖ XI MĂNG RỜI: 20 XE



XE TẢI THÙNG: 10 XE



XE ĐẦU KÉO: 10 XE



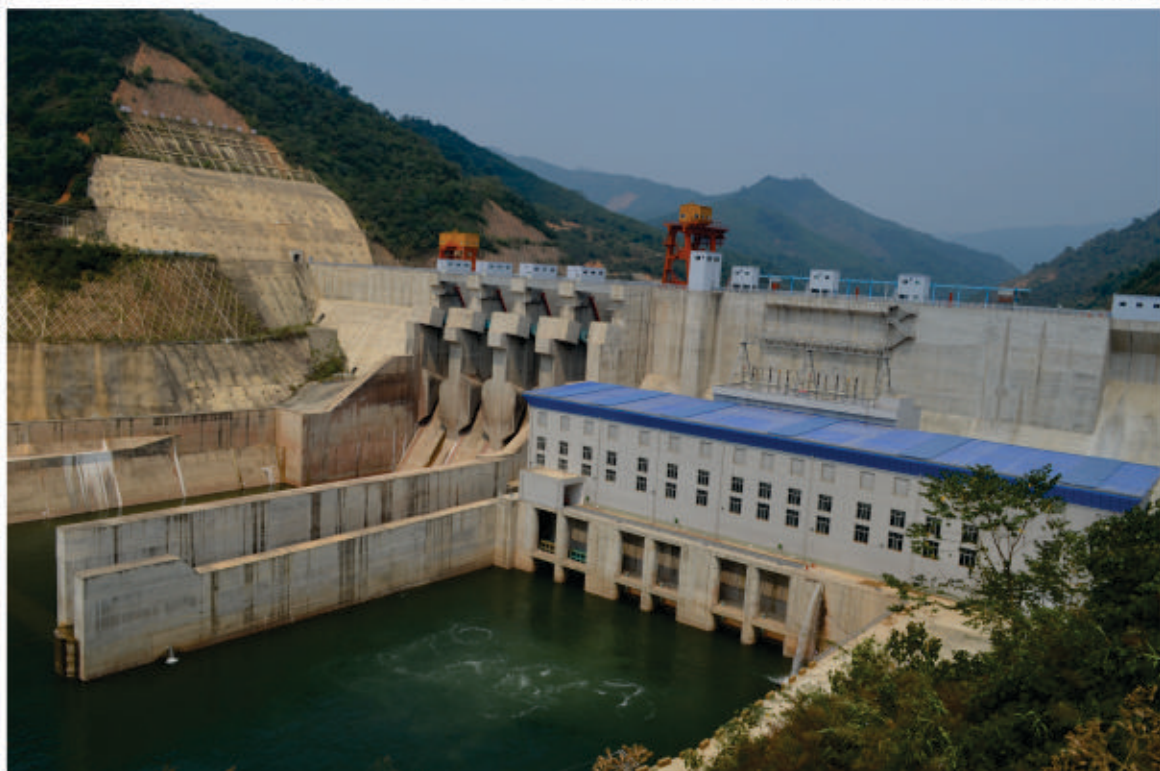
## CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU

Bảng sản phẩm chất lượng cao, trong những năm qua Công ty cổ phần xi măng Điện Biên đã nhận được sự quan tâm, tin tưởng từ các Quý Khách hàng và các Quý Đối tác. Các công trình lớn đã sử dụng sản phẩm Xi măng Điện Biên:



### CÔNG TRÌNH: THỦY ĐIỆN LAI CHÂU

- + Địa điểm: Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu
- + Công suất thiết kế: 1.200 MW – Công trình trọng điểm Quốc gia
- + Số lượng cung cấp: 50% Xi măng Điện Biên/tổng sản lượng xi măng sử dụng



### CÔNG TRÌNH: THỦY ĐIỆN NẬM OU5

- + Địa điểm: huyện MuongSamPhan, tỉnh PhongSaly, Lào
- + Công suất thiết kế: 240 MW – Công trình trọng điểm của Lào.
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



### CÔNG TRÌNH: THỦY ĐIỆN NẬM NA3

- + Địa điểm: xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu
- + Công suất thiết kế: 84 MW
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



## CÔNG TRÌNH: THỦY ĐIỆN NẬM NA 2

- + Địa điểm: xã Pìn Hồ, huyện Sin Hồ, tỉnh Lai Châu
- + Công suất thiết kế: 68 MW
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



## CÔNG TRÌNH: THỦY ĐIỆN NẬM OU 4

- + Địa điểm: Tỉnh PhongSaly, Lào
- + Công suất thiết kế: 120 MW
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên





**CÔNG TRÌNH:  
CÔNG TY DƯỢC ĐIỆN BIÊN**

- + Địa điểm: Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



**CÔNG TRÌNH:  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ ĐIỆN BIÊN**

- + Địa điểm: Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



## CÔNG TRÌNH KHÁCH SẠN DIỆP LINH

+ Địa điểm: Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên  
+ Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



## CÔNG TRÌNH: NHÀ Ở CAO TẦNG

+ Địa điểm: Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên  
+ Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên



**CÔNG TRÌNH:**  
**NHÀ NGHỈ HOÀNG ANH**

- + Địa điểm: Phường Mường Thanh, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
- + Số lượng cung cấp: 100% Xi măng Điện Biên

MỘT SỐ  
**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**





SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM 越南社会主义共和国  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Independence – Freedom – Happiness 独立-自由-幸福  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CEMENT SALES CONTRACT 水泥销售合同  
HỢP ĐỒNG MUA BÁN XI MĂNG  
合同号 NO SỐ: 1903/2013/DBCC & SINO 10<sup>TH</sup>

根据 2005 年越南社会主义共和国的民法典和商法，根据双方的需要和资格。

- Pursuant to the Civil Code and the Commercial Law of the Socialist Republic of Vietnam in 2005.  
- Căn cứ vào Bộ luật dân sự và Luật thương mại nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2005.

- Pursuant to the needs and abilities of two sides.

- Căn cứ nhu cầu và khả năng hai bên.

2013 年 3 月 19 日，在琅勃拉邦进行合同终谈及签订，双方：

- Today, March 19, 2013, we had a final negotiation and agreed to sign the contract in Luang prabang, we are:

- Hôm nay ngày: 19 tháng 3 năm 2013, chúng tôi đã thống nhất và ký hợp đồng này tại Luang prabang, chúng tôi gồm:

1. 卖方：越南奠边水泥股份公司

1. SELLER: DIEN BIEN CEMENT JOINT-STOCK COMPANY

1. BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Address: N<sup>o</sup>15, Street 12, Muong Thanh ward, Dien Bien Phu city, Dien Bien province.

Represented by Mr Nguyen Van Thinh

Position: Director

Telephone: +84 230 3963 333

Fax: + 84 230 3957 144

Email: Dienbien.jsc@gmail.com

Account number: 8900221370109 Open at Bank for Agriculture and Rural Development with branch in Dien Bien Province, Vietnam (swift code: VBAAVNVX297).

Số tài khoản: 8900221370109 Mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên Việt Nam (swift code: VBAAVNVX297).

Tax code: 5600177368

Đại diện giao dịch công việc: Ông Đinh Ngọc Lam

Chức vụ: Phiên dịch tiếng Anh.

Representative transactions of work: Mr Dinh Ngoc Lam

Position: English Interpreter

Mobile phone number: +84 1268267899

Email: Huongngoclam@gmail.com

2. 买方：中国水利水电第十工程局有限公司老挝区域经理部

2. BUYER: PROJECT HEAD OFFICE IN LAOS OF SINOHYDRO ENGINEERING BUREAU 10<sup>TH</sup> Ltd

2. BÊN MUA: VĂN PHÒNG TRỤ SỞ DỰ ÁN TẠI LÀO CỦA CỤC CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN SỐ 10

Address: No.116 Unit .15 Ban PHONTHAN NUE . Meuang, XAYSETTHA, Vientiane, Lao P.D.R.

Represented by Mr Gou Shiwen

Position: Chief Engineer

Telephone: +856 -21-453 616

Fax: +856 -21- 453 598

双方共同讨论并达成一致，并根据下面的详细条款签订水泥销售合同（水泥由奠边府水泥股份公司生产）。

ik

1 / 18

20

SIGNATURAL PAGE 签字页

TRANG KÝ

卖方：越南奠边水泥股份公司

SELLER: DIEN BIEN CEMENT JOINT-STOCK COMPANY

BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

法定代表

职务

Represented by: Mr Nguyen Van Thinh

Position: Director

Đại diện Pháp lý bởi:

公司盖章

Company Seal:

Đóng dấu Công ty:



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Van Thinh

买方：中国水利水电第十工程局有限公司老挝区域经理部

BUYER: PROJECT HEAD OFFICE IN LAOS OF SINOHYDRO ENGINEERING BUREAU 10<sup>TH</sup> Ltd

BÊN MUA: VĂN PHÒNG TRỤ SỞ DỰ ÁN TẠI LÀO CỦA CỤC CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN 10<sup>TH</sup> LTD

总经理

负责人

General manager:

Designation:

Tổng Giám đốc:

公司盖章

Company Seal:

Đóng dấu Công ty:



见证单位：老挝南欧江流域发电有限公司

THE WITNESS : NAM OU RIVER BASIN HYDROPOWER CO.,LTD

BÊN CHỨNG KIẾN: CÔNG TY TNHH THỦY ĐIỆN LƯU VỰC SÔNG NẬM OU

签字

Signature:

Chữ ký:

公司盖章

Company Seal:

Đóng dấu Công ty:

Handwritten signature of the witness unit.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**  
 -----o0o-----

**Các căn cứ để ký Hợp đồng:**

❖ Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH 11, ngày 14/6/2005 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam:

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7:

Căn cứ Nghị định số 32/2015/ND-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình:

Căn cứ Nghị định số 37/2015/ND-CP ngày 22/04/2015 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng:

Căn cứ Nghị định 46/2015/ND-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình:

Căn cứ Nghị định 59/2015/ND-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình:

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn mẫu hợp đồng một số công việc tư vấn xây dựng:

Căn cứ vào hồ sơ thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán công trình thủy điện Núi Nưa xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên được phê duyệt.

Căn cứ kết quả thí nghiệm xi măng PCB 40 Điện Biên ngày 30/10/2015 của phòng thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình – LAS XD 373 thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Giao thông tỉnh Điện Biên.

❖ Căn cứ nhu cầu các bên

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2015 tại trụ sở Công ty cổ phần xi măng Điện Biên, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A (bên mua): CÔNG TY CP ĐT TÀI NGUYÊN VÀ NĂNG LƯỢNG ĐIỆN BIÊN**

Địa chỉ: : Số nhà 158, tổ dân phố 8, Phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên.

Điện thoại : 02303825969 Fax: 02303833969

Mã số thuế : 5600188842

Tài khoản : 102010002112888 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Nam Thăng Long

Đại diện : Ông **Nguyễn Đăng Tuấn** Chức vụ: Giám đốc

6.2.3 Cử cán bộ nhận hàng kết hợp với bên bán giao nhận hàng tại công trường nhanh chóng thuận lợi.

6.2.4 Thanh toán công nợ cho bên B đúng theo quy định tại Điều 3.2.1

**Điều 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

7.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Nếu vì một lý do nào đó mà một trong hai bên không thực hiện một hoặc một phần hay toàn bộ các điều khoản của hợp đồng phải thông báo trước cho bên kia bằng văn bản đề cùng nhau bàn bạc giải quyết.

7.2 Trường hợp một trong hai bên vi phạm hợp đồng dẫn đến gây thiệt hại về vật chất cho bên kia mà không thương lượng được thì đưa ra Toà án Điện Biên để giải quyết. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải chấp hành. Chi phí xét xử do bên vi phạm chịu.

7.3 Hợp đồng này được lập thành 5 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 02 bản làm cơ sở thực hiện.

7.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ký đến khi hoàn thành dự án và thanh lý hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN A****GIÁM ĐỐC***Nguyễn Đăng Tuấn***ĐẠI DIỆN BÊN B****GIÁM ĐỐC***Nguyễn Văn Thịnh*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

-----o0o-----

**Các căn cứ để ký Hợp đồng:**

- ❖ Bộ Luật Dân sự số 33/2005/QH 11, ngày 14/6/2005 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
  - Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;
  - Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
  - Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 của Chính phủ về hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
  - Căn cứ Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình;
  - Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
  - Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BXD ngày 28 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn mẫu hợp đồng một số công việc tư vấn xây dựng;
  - ❖ Căn cứ nhu cầu các bên
- Hôm nay, ngày 15 tháng 04 năm 2016 tại trụ sở Công ty cổ phần xi măng Điện Biên, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

**BÊN A (bên mua): CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG ĐÔNG Á**  
 Địa chỉ: : Số 136, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Tổ dân phố 6, Phường Thanh Bình, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.  
 Điện thoại : 02303736777 Fax: 02303736777  
 Mã số thuế : 5600179887  
 Tài khoản : 3120201017546 Tại Ngân hàng No&PTNT chi nhánh Gia Lâm  
 Đại diện Ông : **Lê Đức Điện Biên** Chức vụ: Giám đốc

**BÊN B (bên bán): CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN**  
 Địa chỉ : Số 15, Phố 12, P.Mường Thanh, TP.Điện Biên Phủ, Điện Biên.  
 Đại diện Ông : **Nguyễn Văn Thịnh** Chức vụ: Giám đốc  
 Điện thoại : (0230).3.963.333 Fax: (0230).3.957144

- 6.2.3 Cử cán bộ nhận hàng kết hợp với bên bán giao nhận hàng tại công trường nhanh chóng thuận lợi.
- 6.2.4 Thanh toán công nợ cho bên B đúng theo quy định tại Điều 3.2.1

**Điều 7: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

- 7.1 Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Nếu vì một lý do nào đó mà một trong hai bên không thực hiện một hoặc một phần hay toàn bộ các điều khoản của hợp đồng phải thông báo trước cho bên kia bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc giải quyết.
- 7.2 Trường hợp một trong hai bên vi phạm hợp đồng dẫn đến gây thiệt hại về vật chất cho bên kia mà không thương lượng được thì đưa ra Toà án Điện Biên để giải quyết. Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải chấp hành. Chi phí xét xử do bên vi phạm chịu.
- 7.3 Hợp đồng này được lập thành 6 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 3 bản, bên B giữ 03 bản làm cơ sở thực hiện.
- 7.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ký đến khi hoàn thành dự án và thanh lý hợp đồng.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**


*[Signature]*  
**GIÁM ĐỐC**  
*Lê Đức Điện Biên*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**


*[Signature]*  
**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Văn Thịnh*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

Số: 011/HĐKT-XMDB&XNKTN

V/v: *Xuất nhập khẩu hàng hoá*

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH ngày 14/06/2005 và Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước CHXHCNVN;

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng của các bên;

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2016, tại Văn phòng Giao dịch Công ty cổ phần xi măng Điện Biên. Chúng tôi gồm:

**1. BÊN XUẤT KHẨU: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN (Bên A).**

Địa chỉ giao dịch : Số 15 - Phố 12 - Phường Mường Thanh - Thành phố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên.

Đại diện bởi Ông : **Nguyễn Văn Thịnh** Chức vụ: **Giám đốc.**

Điện thoại : 02303832145; Fax: 02303832144

Tài khoản số : 8900211000109 tại Ngân hàng No&PTNT tỉnh Điện Biên.

Mã số thuế : 5600177368

**2. BÊN NHẬP KHẨU: CÔNG TY PHÚ THỌ U ĐỒM PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU TƯ NHÂN (Bên B).**

Địa chỉ giao dịch : Bản Phố Say - Thị xã Mường Xáy - Tỉnh U Đòm Xáy - Nước CHDCND Lào

Đại diện bởi ông : **Phí Văn Sấu** Chức vụ: **Giám đốc**

Điện thoại : 081312118

Tài khoản tại : 8900201005271 tại Ngân hàng No&PTNT tỉnh Điện Biên. Việt Nam số

Tài khoản tại : 10013120000014 tại Ngân hàng Liên Doanh Lào Việt Lào số

Mã số thuế : 535526288000

Hai bên bàn bạc thống nhất cùng nhau ký kết hợp đồng với nội dung và các điều khoản sau đây:

**4.2. Trách nhiệm của Bên B:**

4.2.1 Thông báo trước 01 ngày cho bên A thời gian nhận hàng, số lượng hàng để bên A chuẩn bị các điều kiện cung cấp hàng.

4.2.2 Bên B không được làm giảm chất lượng sản phẩm hoặc uy tín thương mại của Bên A bằng bất cứ hình thức nào.

4.2.3 Thanh toán đúng thời hạn cho bên A.

4.2.4 Nếu phải nộp mọi thủ tục chi phí và các loại thuế tại cửa khẩu Lào thì Bên B chịu trách nhiệm nộp.

**Điều 5. Điều khoản chung:**

5.1. Hợp đồng này được lập trên cơ sở thống nhất và cam kết của các bên: Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng hoặc đình chỉ việc cung cấp hàng khi Bên B vi phạm các điều kiện sau:

5.1.1 Làm ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu sản phẩm của Công ty.

5.1.2 Thanh toán không đúng thời hạn.

5.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thoả thuận trên, không đơn phương thay đổi hoặc hủy bỏ hợp đồng. Hai bên chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề gì bất lợi phát sinh các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và tích cực bàn bạc giải quyết. Trong trường hợp các bên không tự giải quyết được sẽ đưa vụ việc ra toà án kinh tế tỉnh Điện Biên giải quyết, án phí do bên thua kiện chịu.

5.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2017 và được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 03 bản, Bên B giữ 03 bản để làm căn cứ thực hiện.



**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
  
  
**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Văn Thịnh*

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
  
  
**ພິວັນເສົາ**  
Fyvanehxao

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN  
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 5600177368

Đăng ký lần đầu, ngày 12 tháng 5 năm 2005

Đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 31 tháng 8 năm 2016

**1. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN**  
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **DIEN BIEN CEMENT JOINT STOCK COMPANY**  
Tên công ty viết tắt: **DBCC**

**2. Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 15 - Tổ dân phố 12 - Phường Mường Thanh**

**Thành phố Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên - Việt Nam**

Điện thoại: 0230 3832145 Fax: 0230 3832144

Email: [dienbien.sjc@gmail.com](mailto:dienbien.sjc@gmail.com)

**3. Vốn điều lệ:**

Vốn điều lệ: **200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)**

Mệnh giá cổ phần: **100.000 đồng**

Tổng số cổ phần: **2.000.000 cổ phần**

**4. Người đại diện theo pháp luật của công ty:**

Chức danh: **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc**

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN THỊNH** Giới tính: **Nam**

Sinh ngày: **02/9/1967** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: **Chứng minh nhân dân**

Số giấy chứng thực cá nhân: **040830229**

Ngày cấp: **01/6/2016** Cơ quan cấp: **Công an tỉnh Điện Biên**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Số nhà 15 - Tổ dân phố 12**

**Phường Mường Thanh - TP Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên - Việt Nam**

Chỗ ở hiện tại: **Số nhà 15 - Tổ dân phố 12 - Phường Mường Thanh**

**Thành phố Điện Biên Phủ - Tỉnh Điện Biên - Việt Nam**

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Trần Thị Hiền**

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ thống Quản lý Chất lượng của

## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Trụ sở: Số nhà 15, tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam  
Nhà máy: Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Việt Nam

đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

### TCVN ISO 9001:2008 / ISO 9001:2008

Phạm vi được chứng nhận: Sản xuất, Cung ứng Xi măng và Cianhke

Số Giấy chứng nhận: HT 808/3.16.16

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 06/01/2016 đến ngày 14/09/2018

Ngày chứng nhận lần đầu: 28/10/2004



TỔNG CỤC TRƯỞNG  
Tổng cục TCDL

**ThS. Trần Văn Vinh**

CHỦ TỊCH  
Hội đồng Chứng nhận

**TS. Phạm Hồng**



**ThS. Nguyễn Nam Hải**

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.  
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn) và [www.jas-anz.org/register](http://www.jas-anz.org/register)





TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm: Xi măng Poóc lăng hỗn hợp PCB30 và PCB40

với nhãn hiệu thương mại:



được sản xuất tại

## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Trụ sở: Số nhà 15, tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam  
Nhà máy: Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Việt Nam

phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

**TCVN 6260 : 2009**

và được phép sử dụng Dấu Chất lượng



**TCVN 6260 : 2009**

Phương thức chứng nhận: **Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012)**

Số Giấy chứng nhận: **SP 229/5.16.16**

Hiệu lực Giấy chứng nhận: **từ ngày 06/01/2016 đến ngày 05/01/2019**

Ngày chứng nhận lần đầu: **21/09/2009**

### GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Nam Hải*

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.  
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn)

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm: Xi măng Poóc lăng hỗn hợp PCB30 và PCB40

với nhãn hiệu thương mại



được sản xuất tại

## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Số nhà 15, tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam  
Nhà máy: Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Việt Nam

phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

**QCVN 16:2014/BXD**

và được phép sử dụng Dấu hợp quy



Phương thức đánh giá: **Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012)**

Số Giấy chứng nhận: **0592** Mã số: **0592-16-00/01**

Hiệu lực Giấy chứng nhận: **từ ngày 06/01/2016 đến ngày 14/09/2018**

### GIÁM ĐỐC

Trung tâm Chứng nhận Phù hợp



*ThS. Nguyễn Nam Hải*

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.  
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn)

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



# GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm: Xi măng Poóc lăng PC40

với nhãn hiệu thương mại



được sản xuất tại

## CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN

Số nhà 15, tổ 12, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Việt Nam  
Nhà máy: Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Việt Nam

phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

### QCVN 16:2014/BXD

và được phép sử dụng Dấu hợp quy



Phương thức đánh giá: Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)

Số Giấy chứng nhận: 0592 Mã số: 0592-16-01/01

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 06/01/2016 đến ngày 14/09/2018

GIÁM ĐỐC

Trung tâm Chứng nhận Phù hợp



ThS. Nguyễn Nam Hải

QUACERT - 8 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam.  
Hiệu lực của Giấy chứng nhận này có thể được kiểm tra tại [www.quacert.gov.vn](http://www.quacert.gov.vn)

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 347/QĐ-BXD

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2012

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận năng lực thực hiện các phép thử  
của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng LAS-XD 1246

#### BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá của Quốc hội khoá XII, số 05/2007/QH12, ngày 21/11/2007;

Căn cứ Pháp lệnh Đo lường của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 16/1999/PL-UBTVQH10, ngày 06/10/1999;

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/2/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 11/2008/QĐ-BXD ngày 01/7/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chế công nhận và quản lý hoạt động phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2011/TT-BXD ngày 21/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng thực thi Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 14/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1468/QĐ-BXD ngày 17/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc uỷ quyền cho Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường ký Quyết định công nhận năng lực thực hiện các phép thử của phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký công nhận năng lực phòng thí nghiệm của Công ty Cổ phần Xi măng Điện Biên và Biên bản đánh giá phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Tổ chuyên gia,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận Phòng thí nghiệm vật liệu, thuộc Công ty Cổ phần Xi măng Điện Biên, mã số LAS-XD 1246, địa chỉ: Xã Sam Mứn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, được thực hiện các phép thử với các tiêu chuẩn kỹ thuật nêu trong bảng Danh mục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này không còn hiệu lực khi có sự thay đổi so với các nội dung ghi tại Điều 1 của Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng cơ sở quản lý phòng thí nghiệm nêu tại Điều 1 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;

- Lưu: VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG

VỤ TRƯỞNG VỤ KHCN&MT



Nguyễn Trung Hoà

**DANH MỤC CÁC PHÉP THỬ CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 1246**

(Kèm theo Quyết định số: 347/QĐ-BXD, ngày 05 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)



TT	Tên các phép thử	Tiêu chuẩn kỹ thuật của phép thử <sup>(*)</sup>
<b>1</b>	<b>Thử nghiệm cơ lý xi măng</b>	
	Xác định độ mịn của bột xi măng	TCVN 4030:03
	Xác định khối lượng riêng của xi măng	TCVN 4030:03
	Xác định giới hạn bền uốn	TCVN 6016:95 ISO 679:89
	Xác định giới hạn bền nén	TCVN 6016:95 ISO 679:89
	Xác định độ dẻo tiêu chuẩn, thời gian đông kết và tính ổn định thể tích	TCVN 6017:95
	Xác định độ nở Autoclave	TCVN 6068:95
<b>2</b>	<b>Phân tích hóa học xi măng</b>	
	Xác định hàm lượng mất khi nung (MKN)	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng cặn không tan (CKT)	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng silic đioxit (SiO <sub>2</sub> )	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng sắt III oxit (Fe <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng nhôm oxit (Al <sub>2</sub> O <sub>3</sub> )	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng canxi oxit (CaO)	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng magiê oxit (MgO)	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng lưu huỳnh trioxit (SO <sub>3</sub> )	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng clo (Cl <sup>-</sup> )	TCVN 141:08
	Xác định hàm lượng canxi oxit tự do (CaO <sub>td</sub> )	TCVN 141:08

**Ghi chú (\*)** - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN**  
**LAS - XD 1246 - P. THÍ NGHIỆM VLXD**  
 Trụ sở: Sn. 15, Tổ 12, P. Mường Thanh, Tp. Điện Biên Phủ  
 Nhà máy xi măng Điện Biên  
 Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên  
 Tel: (02303) 963 333 Fax (02303) 957 144  
 Website: ximangdienbien.com Email: dienbien.jsc@gmail.com

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

SỐ: 020-17/CNKCS-XMĐB

Loại xi măng: Xi măng Pooclang hỗn hợp theo QCVN 16:2014/BXD

Loại: Xi măng Điện Biên PCB 30

Số lô: 020-17

Số lượng: 1.000 tấn

Ngày sản xuất: 16/03/2017

Ngày lấy mẫu: 16/03/2017

Ngày thí nghiệm: 17/03/2017

Thiết bị thí nghiệm: Máy nén TYA-300kN LUDA (T09.006)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	QCVN 16:2014/BXD	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Độ nghiền mịn:	%	≤ 10	1.50	TCVN 4030:2003
	- Phần còn lại trên sàng 0.09mm				
	Bề mặt riêng phương pháp Blaine	Cm <sup>2</sup> /g	≥ 2800	3554	TCVN 4030:2003
2	Thời gian đông kết:				
	- Bắt đầu:	Phút	≥ 45	130	TCVN 6017:1995
	- Kết thúc:	Phút	≤ 420	175	TCVN 6017:1995
3	Độ ổn định thể tích phương pháp Le Chartelier	mm	≤ 10	1.00	TCVN 6017:1995
4	Cường độ chịu nén:				
	- Sau 3 ngày	N/mm <sup>2</sup>	≥ 14	21.37	TCVN 6016:1995
	- Sau 28 ngày	N/mm <sup>2</sup>	≥ 30	32.8	TCVN 6016:1995
5	Độ nở Auclave	%	≤ 0.8	0.09	TCVN 7711:2007

Không được sao chép từng phần, được sao chép toàn bộ phiếu kết quả này.

Cán bộ phân tích: Thúy, Xuyên, Doan

Điện Biên, Ngày 14 tháng 04 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN  
DBCC

BM: 07.08

PTN LAS - XD 1246



HÀ THỊ THỦY

Lấn ban hành: 03

Ngày ban hành: 10/06/2012



	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN LAS - XD 1246 - P. THÍ NGHIỆM VLXD Trụ sở: Sn. 15, Tổ 12, P. Mường Thanh, Tp. Điện Biên Phủ Nhà máy xi măng Điện Biên Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Tel: (02303) 963 333 Fax (02303) 957 144 Website: ximangdienbien.com Email: dienbien.jsc@gmail.com	

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

SỐ: 011-17/CNKCS-XMDB

Loại xi măng: Xi măng Pooclang hỗn hợp theo QCVN 16:2014/BXD

Loại: Xi măng Điện Biên PCB 40

Số lô: 011-17 Số lượng: 1.000 tấn

Ngày sản xuất: 15/03/2017

Ngày lấy mẫu: 15/03/2017 Ngày thí nghiệm: 16/03/2017

Thiết bị thí nghiệm: Máy nén TYA-300 kN LUDA T09.006

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	QCVN 16:2014/BXD	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Độ nghiền mịn: - Phần còn lại trên sàng 0.09mm	%	≤ 10	1.40	TCVN 4030:2003
	Bề mặt riêng phương pháp Blaine	Cm <sup>2</sup> /g	≥ 2800	3473	TCVN 4030:2003
2	Thời gian đông kết: - Bắt đầu:	Phút	≥ 45	130	TCVN 6017:1995
	- Kết thúc:	Phút	≤ 420	185	TCVN 6017:1995
3	Độ ổn định thể tích phương pháp Le Chartelier.	mm	≤ 10	1.00	TCVN 6017:1995
4	Cường độ chịu nén: - Sau 3 ngày	N/mm <sup>2</sup>	≥ 18	25.32	TCVN 6016:1995
	- Sau 28 ngày	N/mm <sup>2</sup>	≥ 40	43.5	TCVN 6016:1995
5	Độ nở Auclave	%	≤ 0.8	0.09	TCVN 7711:2007

Không được sao chép từng phần, được sao chép toàn bộ phiếu kết quả này.

Cán bộ phân tích: Thủy, Xuyên, Doan

Điện Biên, Ngày 13 tháng 04 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN  
DBCC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Văn Hòa*

BM: 07.08

Lần ban hành: 03

PTN LAS - XD 1246



HÀ THỊ THÙY

Ngày ban hành: 10/06/2012

	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN LAS - XD 1246 - P. THÍ NGHIỆM VLXD Trụ sở: Sn. 15, Tổ 12, P. Mường Thanh, Tp. Điện Biên Phủ Nhà máy xi măng Điện Biên Xã Pom Lót, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Tel: (02303) 963 333 Fax (02303) 957 144 Website: ximangdienbien.com Email: dienbien.jsc@gmail.com	

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**

TEST REPORT

SỐ (N<sup>o</sup>): 010/L-17 QCVN/CNKCS-XMDB

Loại xi măng: Xi măng Pooclang theo QCVN 16:2014/BXD

Cement Type: Portland Cement to QCVN 16:2014/BXD

Loại/Type: Xi măng Điện Biên PC 40

Số lô/Lot N<sup>o</sup>: 010/L-17 Số lượng/Quantity: 1000 tấn/ton

Ngày sản xuất/The produced date: 08/04/2017

Ngày lấy mẫu/The sampled date: 08/04/2017 Ngày thí nghiệm/The tested date: 09/04/2017

Thiết bị thí nghiệm: Máy nén TYA-300kN LUDA T09.006

STT (N <sup>o</sup> )	Tên chỉ tiêu (Characteristics)	Đơn vị (Unit)	QCVN 16:2014/BXD	Kết quả thử nghiệm (Results)	Phương pháp thử (Test methods)
1	Độ nghiền mịn (Fineness test) - Phần còn lại trên sàng 0.09mm (Retained content on sieve 0.09mm)	%	≤ 10	2.5	TCVN 4030:2003
	Bề mặt riêng phương pháp Blaine (blaine method)	Cm <sup>2</sup> /g	≥ 2800	2998	TCVN 4030:2003
2	Thời gian đông kết (Time of setting) - Bắt đầu: (Initial set)	Phút/min	≥ 45	130	TCVN 6017:1995
	- Kết thúc: (Final set)	Phút/min	≤ 375	180	TCVN 6017:1995
3	Độ ổn định thể tích phương pháp Le Chartelier. (Soundness)	mm	≤ 10	1.0	TCVN 6017:1995
4	Cường độ chịu nén (Compressive strength) - Sau 3 ngày (After 3 days)	N/mm <sup>2</sup>	≥ 21	29.54	TCVN 6016:1995
	- Sau 28 ngày (After 28 days)	N/mm <sup>2</sup>	≥ 40		TCVN 6016:1995
5	Hàm lượng SO <sub>3</sub> SO <sub>3</sub> content	%	≤ 3.5	2.15	TCVN 141: 2008
6	Hàm lượng Magie oxit (MgO) Content of magnesium oxide (MgO)	%	≤ 5.0	1.2	TCVN 141: 2008
7	Hàm lượng mất khi nung (MKN) Content of ignition (Loss)	%	≤ 3.0	1.15	TCVN 141: 2008
8	Hàm lượng cặn không tan (CKT) Content of residue (CKT)	%	≤ 1.5	0.3	TCVN 141: 2008

Không được sao chép từng phần, được sao chép toàn bộ phiếu kết quả này.

(This test report does not allowed to copy partially, except in full)

Cán bộ phân tích/Tested by: Thủy, Xuyên, Doan

Điện Biên, Ngày (date) 12 tháng (month) 04 năm (year) 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG ĐIỆN BIÊN  
DBCC



PHÓ GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Văn Hòa*

BM: 07.08

Lần ban hành: 03

PTN LAS - XD 1246



HÀ THỊ THÙY

Ngày ban hành: 10/06/2012



**BỘ XÂY DỰNG**  
**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
PHÒNG THÍ NGHIỆM VILAS 003 (ISO/IEC 17025:2005) - TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM)  
VILAS 003 LABORATORY - INSPECTION CENTER FOR BUILDING MATERIALS  
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội  
Điện thoại (Tel): 04 38582216; Fax: 04 38581112; Email: centestvilas003@gmail.com; Website: www.vibm.vn

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT  
Số (No) 2960 /VLXD-TTKD

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): Công ty cổ phần xi măng Điện Biên
2. Loại mẫu (Kind of sample): Cianhke
3. Số phiếu kế hoạch (Reg.No): 542/VILASKD
4. Ngày nhận mẫu (Date of received sample): 10/03/2016

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST RESULT

STT (No)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Test method)		
1	Hoạt tính cường độ (Active strength):	MPa		TCVN 7024: 2002		
	- Sau 3 ngày (After 3 days)				33,3	
	- Sau 28 ngày (After 28 days)				53,0	
2	Độ nghiền mịn (Fineness test):			TCVN 4030: 2003		
	- Phần còn lại trên sàng 0,09mm (Retained content on sieve 0.09mm)				%	1,7
	- Bề mặt riêng, phương pháp Blaine (Blaine method)				cm <sup>2</sup> /g	3200
3	Thời gian đông kết (Time of setting):	Phút		TCVN 6017: 2015		
	- Bắt đầu (Initial set)				125	
	- Kết thúc (Final set)				180	
4	Độ ổn định thể tích, phương pháp Le Chaterlier (Soundness)	mm	1,0	TCVN 6017: 2015		

Hà Nội, ngày (Date): 13/04/2016

Cán bộ phân tích (Tested by): Bình - Luân



PTN VILAS 003- Trung tâm Kiểm định VLXD  
VILAS 003- Inspection Center for BM

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
Nguyễn Văn Huỳnh

Cao Tiên Phú

VILAS 003

**Ghi chú (Note):**

- Mẫu do khách hàng gửi đến phòng thí nghiệm VILAS 003-Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu trên Phiếu kết quả thử nghiệm do khách hàng đặt. (Samples were sent to lab VILAS 003-VIBM. Name of client and sample as client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu. Không được sao trích một phần Phiếu kết quả này khi không được đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003. (The test report valid for sample only. This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Dấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (\*). The VILAS003 symbol not used for (\*) test methods.



**BỘ XÂY DỰNG**  
**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
PHÒNG THÍ NGHIỆM VILAS 003 (ISO/IEC 17025:2005) - TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM)  
VILAS 003 LABORATORY - INSPECTION CENTER FOR BUILDING MATERIALS  
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội  
Điện thoại (Tel): 04 38582216; Fax: 04 38581112; Email: centestvilas003@gmail.com; Website: www.vibm.vn

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT  
Số (No) 11685 /VLXD-TTKD

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): Công ty cổ phần xi măng Điện Biên
2. Loại mẫu (Kind of sample): Xi măng PCB40
3. Số phiếu kế hoạch (Reg.No): 2802/VILASKD
4. Ngày nhận mẫu (Date of received sample): 26/10/2016

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST RESULT

STT (No)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Test method)		
1	Cường độ chịu nén (Compressive strength):	MPa		TCVN 6016: 2011		
	- Sau 3 ngày (After 3 days)				30,7	
	- Sau 28 ngày (After 28 days)				42,5	
2	Độ nghiền mịn (Fineness test):			TCVN 4030: 2003		
	- Phần còn lại trên sàng 0,09mm (Retained content on sieve 0.09mm)				%	0,3
	- Bề mặt riêng, phương pháp Blaine (Blaine method)				cm <sup>2</sup> /g	4000
3	Thời gian đông kết (Time of setting):	Phút		TCVN 6017: 2015		
	- Bắt đầu (Initial set)				120	
	- Kết thúc (Final set)				195	
4	Độ ổn định thể tích, phương pháp Le Chaterlier (Soundness)	mm	0,0	TCVN 6017: 2015		

Hà Nội, ngày (Date): 28/11/2016

Cán bộ phân tích (Tested by): Bình - Luân



PTN VILAS 003- Trung tâm Kiểm định VLXD  
VILAS 003- Inspection Center for BM

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
Nguyễn Văn Huỳnh

Cao Tiên Phú

VILAS 003

**Ghi chú (Note):**

- Mẫu do khách hàng gửi đến phòng thí nghiệm VILAS 003-Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu trên Phiếu kết quả thử nghiệm do khách hàng đặt. (Samples were sent to lab VILAS 003-VIBM. Name of client and sample as client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu. Không được sao trích một phần Phiếu kết quả này khi không được đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003. (The test report valid for sample only. This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Dấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (\*). The VILAS003 symbol not used for (\*) test methods.

**BỘ XÂY DỰNG**  
**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
PHÒNG THÍ NGHIỆM VILAS 003 (ISO/IEC 17025:2005) - TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM)  
VILAS 003 LABORATORY - INSPECTION CENTER FOR BUILDING MATERIALS  
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội  
Điện thoại (Tel): 04 38582216; Fax: 04 38581112; Email: centestvilas003@gmail.com; Website: www.vibm.vn

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT  
Số (No) - 2629 /VLXD-TTKD

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): Công ty cổ phần xi măng Điện Biên  
2. Loại mẫu (Kind of sample): Xi măng PC40  
3. Số phiếu kế hoạch (Reg.No): 343/VILASKĐ  
4. Ngày nhận mẫu (Date of received sample): 24/02/2017

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST RESULT

STT (No)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Test method)
1	Cường độ chịu nén (Compressive strength):	MPa		TCVN 6016: 2011
	- Sau 3 ngày (After 3 days)		35,0	
	- Sau 28 ngày (After 28 days)		50,3	
2	Độ nghiền mịn (Fineness test):			TCVN 4030: 2003
	- Phần còn lại trên sàng 0,09mm (Retained content on sieve 0.09mm)	%	0,9	
	- Bề mặt riêng, phương pháp Blaine (Blaine method)	cm <sup>2</sup> /g	2870	
3	Thời gian đông kết (Time of setting):	Phút		TCVN 6017: 2015
	- Bắt đầu (Initial set)		140	
	- Kết thúc (Final set)		245	
4	Độ ổn định thể tích, phương pháp Le Chaterlier (Soundness)	mm	2,0	TCVN 6017: 2015

Hà Nội, ngày (Date): 03/04/2017

Cán bộ phân tích (Tested by): Bình - Luận

Viện Vật liệu xây dựng  
VILAS 003- Trung tâm Kiểm định VLXD  
VILAS 003- Inspection Center for BM

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
*Nguyễn Văn Huỳnh*

**Cao Tiến Phú**  
VILAS 003

**Ghi chú (Note):**

- Mẫu do khách hàng gửi đến phòng thí nghiệm VILAS 003-Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu trên Phiếu kết quả thử nghiệm do khách hàng đặt. (Samples were sent to lab VILAS 003-VIBM. Name of client and sample as client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu. Không được sao trích một phần Phiếu kết quả này khi không được đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003. (The test report valid for sample only. This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Đấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (\*). The VILAS003 symbol not used for (\*) test methods.

**BỘ XÂY DỰNG**  
**VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**  
PHÒNG THÍ NGHIỆM VILAS 003 (ISO/IEC 17025:2005) - TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VẬT LIỆU XÂY DỰNG  
VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM)  
VILAS 003 LABORATORY - INSPECTION CENTER FOR BUILDING MATERIALS  
Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, P. Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội  
Điện thoại (Tel): 04 38582216; Fax: 04 38581112; Email: centestvilas003@gmail.com; Website: www.vibm.vn

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT  
Số (No) - 2630 /VLXD-TTKD

1. Cơ quan gửi mẫu (Client): Công ty cổ phần xi măng Điện Biên  
2. Loại mẫu (Kind of sample): Xi măng PCB30  
3. Số phiếu kế hoạch (Reg.No): 343/VILASKĐ  
4. Ngày nhận mẫu (Date of received sample): 24/02/2017

**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST RESULT

STT (No)	Tên chỉ tiêu (Norms)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Result)	Phương pháp thử (Test method)
1	Cường độ chịu nén (Compressive strength):	MPa		TCVN 6016: 2011
	- Sau 3 ngày (After 3 days)		18,9	
	- Sau 28 ngày (After 28 days)		30,9	
2	Độ nghiền mịn (Fineness test):			TCVN 4030: 2003
	- Phần còn lại trên sàng 0,09mm (Retained content on sieve 0.09mm)	%	0,4	
	- Bề mặt riêng, phương pháp Blaine (Blaine method)	cm <sup>2</sup> /g	4050	
3	Thời gian đông kết (Time of setting):	Phút		TCVN 6017: 2015
	- Bắt đầu (Initial set)		110	
	- Kết thúc (Final set)		210	
4	Độ ổn định thể tích, phương pháp Le Chaterlier (Soundness)	mm	0,0	TCVN 6017: 2015

Hà Nội, ngày (Date): 03/04/2017

Cán bộ phân tích (Tested by): Bình - Luận

Viện Vật liệu xây dựng  
VILAS 003- Trung tâm Kiểm định VLXD  
VILAS 003- Inspection Center for BM

**PHÓ VIỆN TRƯỞNG**  
*Nguyễn Văn Huỳnh*

**Cao Tiến Phú**  
VILAS 003

**Ghi chú (Note):**

- Mẫu do khách hàng gửi đến phòng thí nghiệm VILAS 003-Viện Vật liệu xây dựng. Tên cơ quan gửi mẫu, tên mẫu trên Phiếu kết quả thử nghiệm do khách hàng đặt. (Samples were sent to lab VILAS 003-VIBM. Name of client and sample as client's request).
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu. Không được sao trích một phần Phiếu kết quả này khi không được đồng ý bằng văn bản của phòng thí nghiệm VILAS 003. (The test report valid for sample only. This test report shall not reproduced except in full, without the written approval of VILAS 003).
- Đấu VILAS 003 không bao gồm phép thử dấu (\*). The VILAS003 symbol not used for (\*) test methods.